

Ngày 31/03/2025	10,650 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.5%	4.9%	-0.5%

	2024	
ROE	3.9%	+/- YoY ▼ 5.0%

	Q1/25		
DT thuần	487	QoQ ▼ 23.0 ▼ 4.5%	YoY ▲ 143 ▲ 41.6%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	1,600	YoY ▲ 41.0 ▲ 2.6%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	29.4	QoQ ▼ 6.20 ▼ 17.5%	YoY ▼ 1.30 ▼ 4.4%
	tỷ VNĐ		

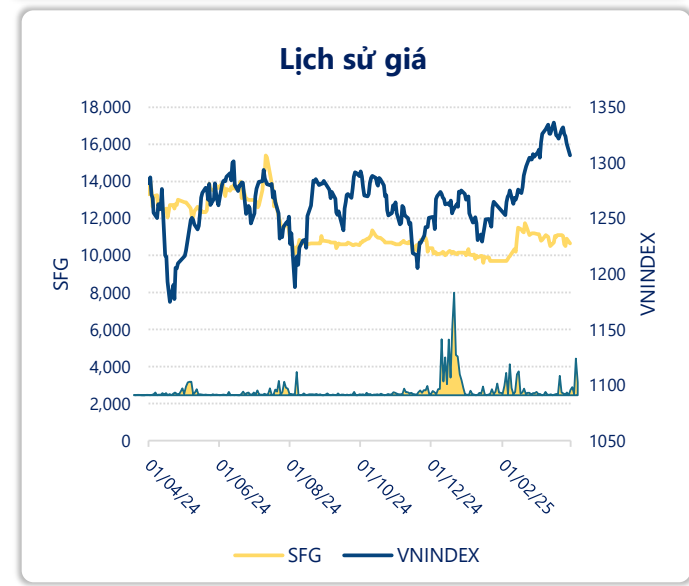
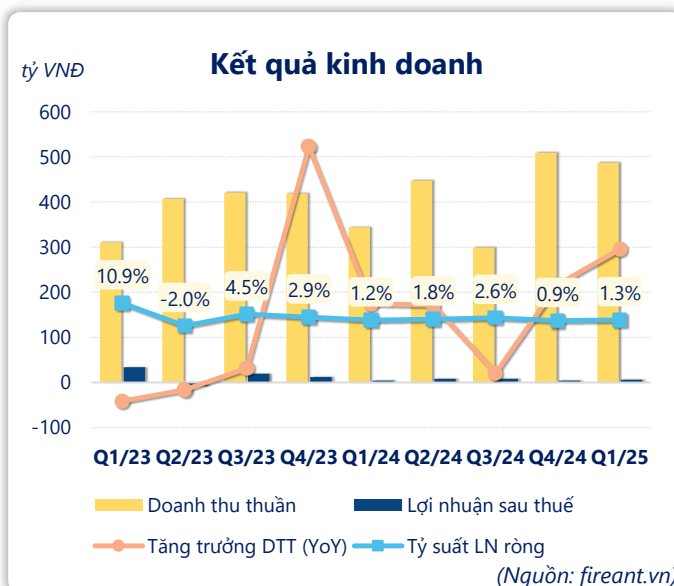
	2024	
LN gộp	140	YoY ▲ 52.1 ▲ 58.7%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	6.29	QoQ ▲ 4.04 ▲ 179%	YoY ▲ 1.94 ▲ 44.5%
	tỷ VNĐ		

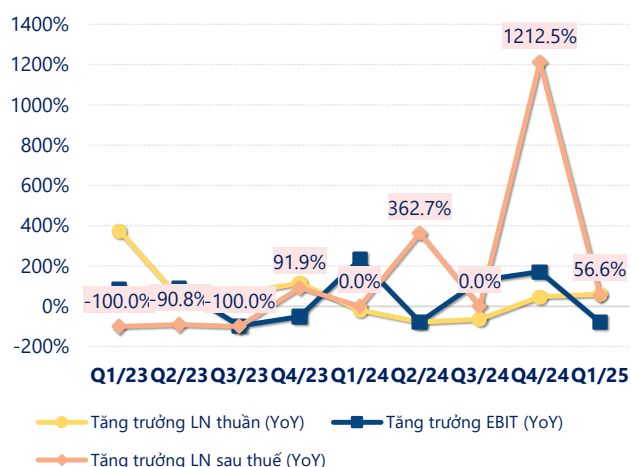
	2024	
LN thuần	26.0	YoY ▼ 23.3 ▼ 47.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	6.41	QoQ ▲ 2.00 ▲ 45.3%	YoY ▲ 2.32 ▲ 56.7%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	25.7	YoY ▼ 31.1 ▼ 54.8%
	tỷ VNĐ	

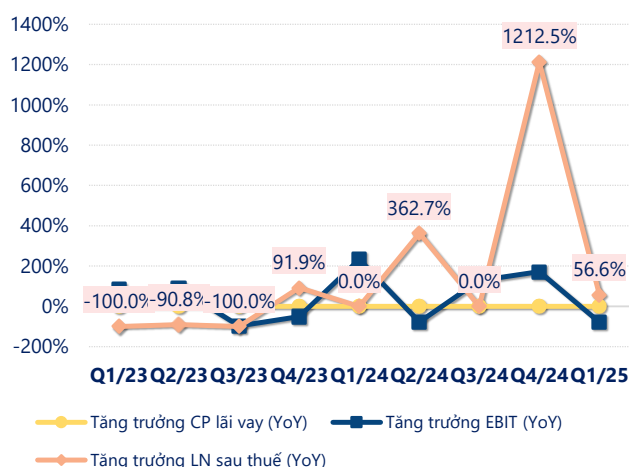


Tăng trưởng lợi nhuận



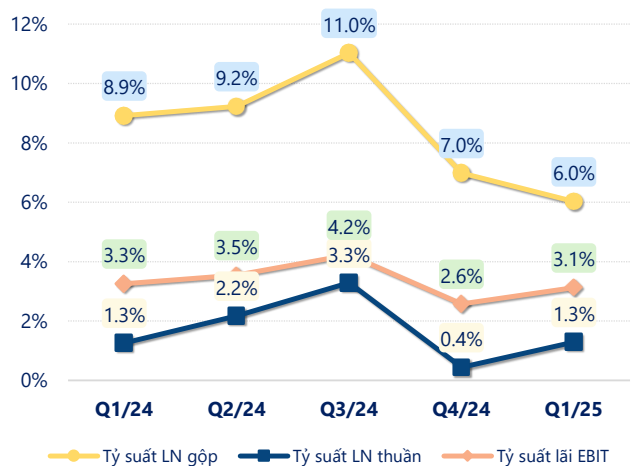
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



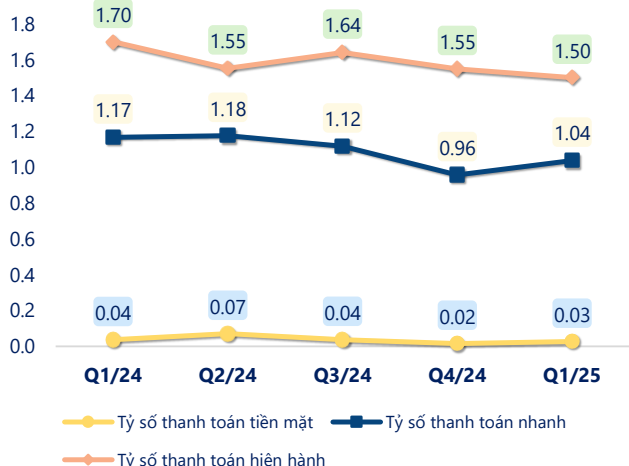
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



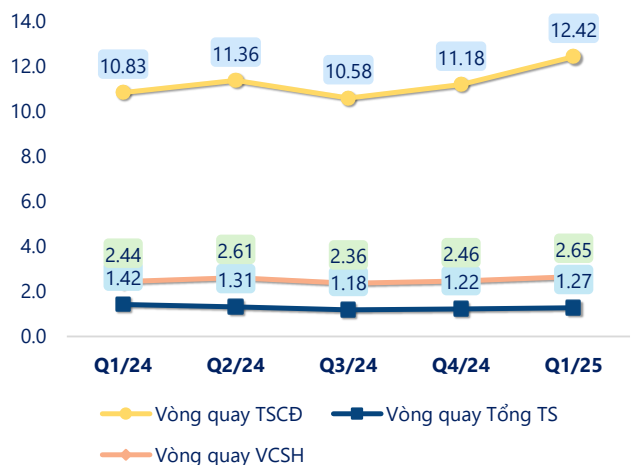
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



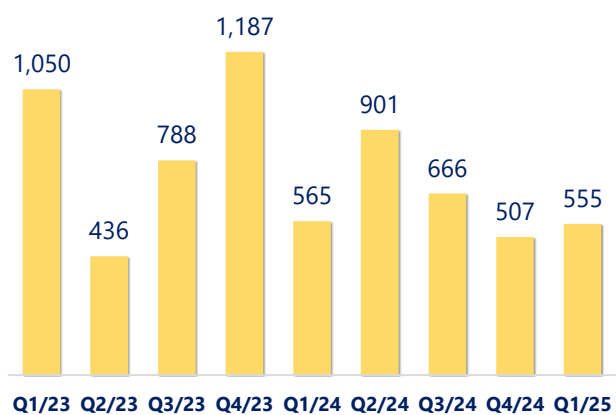
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	487	344	41.6%	1,600	1,559	2.6%
Giá vốn hàng bán	458	313	46.3%	1,461	1,471	-0.7%
Lợi nhuận gộp	29.4	30.7	-4.4%	140	87.9	58.7%
Doanh thu HĐTC	5.35	7.95	-32.7%	26.8	82.8	-67.6%
Chi phí TC	10.0	8.62	16.5%	29.7	33.0	-10.2%
Chi phí lãi vay	7.21	6.09	18.4%	23.5	22.2	5.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.42	11.4	-52.5%	61.5	47.8	28.7%
Chi phí QLDN	13.0	14.2	-8.7%	49.2	40.6	21.1%
LN thuần từ HĐKD	6.29	4.35	44.5%	26.0	49.3	-47.2%
Lợi nhuận khác	1.73	0.77	124%	6.10	7.73	-21.0%
LN trước thuế	8.01	5.12	56.5%	32.1	57.0	-43.6%
Lợi nhuận sau thuế	6.41	4.09	56.7%	25.7	56.8	-54.8%
LNST của CĐ cty mẹ	6.41	4.09	56.7%	25.7	56.8	-54.8%

(Nguồn: fireant.vn)

